

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC  
(Gia hạn lần 01)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ký ngày 04/12/2020 và hồ sơ kèm theo; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 226/STNMT-TNN ngày 17/01/2020 và Báo cáo thẩm định hồ sơ số 225/TĐHS-STNMT ngày 17/01/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, địa chỉ số 02 - Nguyễn Chí Thanh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Sông Trà Bồng thuộc thôn Thạch Bích, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

a) Địa điểm: Thềm cát sông Trà Bồng thuộc thôn Thạch Bích, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi sau đó chảy ra sông Trà Bồng.

b) Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1687.738	566.091

3. Phương thức xả nước thải: Nước khoáng dư thừa không sử dụng hết được thu gom vào hố ga và tự chảy theo đường ống D200mm bằng gốm sứ thoát ra thềm cát sông Trà Bồng; xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: Xả tự động liên tục ngày đêm; chu kỳ xả thải theo thời điểm khi Nhà máy ngừng sản xuất.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 198 m<sup>3</sup>/ngày đêm (một trăm chín mươi tám), tương đương 8,17 m<sup>3</sup>/giờ.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B, k=1 QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi xả nước vào nguồn nước không được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải (cột B, K=1, QCVN 40:2011/BTNMT)
1	pH	-	5,5 – 9,0
2	TSS	mg/l	100
3	BOD <sub>5</sub>	mg/l	50
4	COD	mg/l	150
5	Sắt tổng (Fe)	mg/l	5
6	Đồng (Cu)	mg/l	2
7	Nitơ tổng (N)	mg/l	40
8	Photpho tổng (P)	mg/l	6
9	Coliform	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 03 năm kể từ ngày 06/3/2020.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:



- Quan trắc chất lượng nước thải: Hồ ga trước khi đầu nối vào nguồn tiếp nhận. Thông số quan trắc theo Khoản 6, Điều 1 Giấy phép này. Tần suất 06 tháng/lần.

- Quan trắc chất lượng nước nguồn tiếp nhận: Cách vị trí xả thải 150 m về hướng Đông Bắc; thông số: pH, BOD<sub>5</sub>, TSS, COD, sắt tổng (Fe), đồng (Cu), nito tổng (N), photpho tổng (P), coliform; tần suất: 06 tháng/lần.

3. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thụ gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp UBND huyện Trà Bồng định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/3/2020 và thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 10/GP-UBND ngày 05/3/2015 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng; Chủ tịch UBND xã Trà Bình; Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước
- VPUB: PCVP (NN), HCC, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc20).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tăng Bình**